

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2020/HSST
Ngày 07 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Mười;

Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Trương Ngọc Kiển - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 221/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 874/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Trọng T, tên gọi khác: M, sinh ngày 28/5/1998, nơi cư trú: Ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Trọng H và bà Nguyễn Thị T' (cả 02 còn sống); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 17 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong); nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 222/2015/HSST, ngày 03/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lý Trọng T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định khoản 1 Điều 138 BLHS. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2016/HSST, ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lý Trọng T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định khoản 1 Điều 138 BLHS. Tổng hợp hình phạt với bản án số 222/2015/HSST, ngày 03/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lý Trọng T 06 tháng, bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017; nộp xong án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/7/2020 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/7/2020, Lý Trọng T và Nguyễn Minh H', sinh năm 1999 uống cà phê ở phường 8, thành phố Cà Mau. Trong lúc uống Cà

phê, T lấy điện thoại di động có số thuê bao 0814.197.386 nhắn tin cho một người tên K (không rõ họ, tên đầy đủ) hỏi mua thiếu 100.000 đồng ma túy đá, K đồng ý và hẹn giao ma túy tại đường Hải Thượng Lãn Ông, thuộc khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, đồng thời K nhắn tin nhờ T mua dùm hai hộp xôi (theo lời khai của T).

Sau khi thỏa thuận xong, T nhờ H' dùng xe mô tô số 69B1-17462 của H' chở đi mua xôi thì K nhắn tin kêu T đến bụi cỏ gần sân bóng đá Cửu Long trên đường Hải Thượng Lãn Ông lấy vỏ gói thuốc lá hiệu SEVENDIAMONDS, bên trong có ma túy. H' ngồi ngoài xe, T đi vào sân bóng lấy vỏ thuốc mở ra bên trong có một đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, có chứa ma túy đá. T soán ống quần jean đang mặc để cất giấu ống ma túy, sau đó đi ra gặp H'. Cả hai đi về hướng cầu Hòa Trung thuộc ấp Tân Trung, xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau. Trên đoạn đường đi thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra về ma túy kết hợp Công an xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau đi tuần tra có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tiến hành ra hiệu dừng xe kiểm tra, phát hiện Lý Trọng T tàng trữ trái phép chất ma túy trong ống quần đang mặc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ:

- + 01 phong bì hoàn mẫu vật của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, niêm phong vụ số 159/GĐH-PC09, ngày 21 tháng 7 năm 2020, tên mẫu M.61/2020.

- + 01 điện thoại di động có sim số 0814187386 của Lý Trọng T.

- + 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69B1-174.62; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, có sim số 0949119420 của Nguyễn Minh H'.

Tại bản kết luận giám định số: 159/GĐH-PC09, ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

- + 01 ống hút nhựa màu trắng, được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2328 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại: 0,1949 gam mẫu ký hiệu M.61/2020 được niêm phong trong phong bì, sau khi trích giám định và không lưu.

Tại cáo trạng số: 209/CT-VKS ngày 12/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lý Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lý Trọng T theo cáo trạng số: 209/CT-VKS ngày 12/11/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu vật của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong số 159/GĐH-PC09, ngày 21 tháng 7 năm 2020, tên mẫu M.61/2020; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động

hiệu Mobiistar, có sim số 0814187386 của T. Án phí buộc bị cáo nộp theo quy định.
Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/7/2020, tại ấp Hòa Trung, xã Hòa thành, thành phố Cà Mau, Lý Trọng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2328 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cho thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

+ 01 phong bì hoàn mẫu vật của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong số 159/GĐH-PC09, ngày 21 tháng 7 năm 2020, tên mẫu M.61/2020 – Tên đối tượng Lý Trọng T (có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau). Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, có sim số 0814187386 của Lý Trọng T dùng liên lạc mua ma túy. Xét đây là vật liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69B1-174.62; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, có sim số 0949119420 của Nguyễn Minh H' (không liên quan

vụ án) và đã trả lại cho H', do bà Lê Kim P (mẹ ruột H') nhận thay nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với người bán ma túy tên K theo lời khai T (do chưa xác định được lý lịch, nhân thân của đối tượng) nên giao Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh H' không biết việc Lý Trọng T tàng trữ và mua ma túy của ai nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với H' là có căn cứ. Riêng việc H' có sử dụng ma túy Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau giao cho Công an phường 6, thành phố Cà Mau lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ là có căn cứ.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý Trọng T (M) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Trọng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì hoàn mẫu vật của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong số 159/GĐH-PC09, ngày 21 tháng 7 năm 2020, tên mẫu M.61/2020 – Tên đối tượng Lý Trọng T (có đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, có sim số 0814187386 của Lý Trọng T.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lý Trọng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Thu

